

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 238/2024/HS-ST

Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thuỳ Dương;

Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 254/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công M**, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: Ấp F, xã A, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị D; có vợ: Võ Thị Mỹ V (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/02/2024, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty TNHH D1, địa chỉ: Số A, U, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Trọng N, chức vụ: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật của Công ty; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hoàng N1, sinh năm 2000 và chị Đặng Thị Hồng G, sinh năm 1994; cùng cư trú tại: Ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 1989; cư trú tại: Số A, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

+ Ngân hàng TMCP T1; địa chỉ: Số E, đường L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên lạc: Số C, đường H, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Phạm Thiên T - Chuyên viên cao cấp - Phòng tố tụng XLN - Trung tâm xử lý nợ 2 - Khối xử lý và Thu hồi nợ; là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 18/11/2024), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Đinh Quang M1, sinh năm 1987; cư trú tại: Khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/02/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T tiến hành tuần tra (theo Kế hoạch số 01/KH-KTMT ngày 14/12/2023) trên đường H, đoạn qua phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Công M đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển số 51D-764.32 lưu thông trên đường H có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra nhưng M không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 51D-764.32 bỏ chạy về hướng phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi M điều khiển xe ô tô đến đoạn đường ĐX005, Tổ D, Khu phố H, phường P thì M để xe ô tô biển số 51D-764.32 va chạm vào tường rào nhà anh Đinh Quang M1, sinh năm 1987, địa chỉ tại Số G, đường Đ, Tổ D, Khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, M xuống xe và chạy bộ vào khu vực vườn cao su kế bên nhà anh M1 thì bị Tổ tuần tra phối hợp cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được M. Quá trình làm việc, M khai nhận đang vận chuyển trên xe ô tô 15.000 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại và M không cung cấp được các loại hóa đơn, chứng từ chứng minh 15.000 bao thuốc lá là hợp pháp nên lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang đối với M về hành vi vận chuyển hàng cấm (thuốc lá điều nhập lậu) và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển số 51D-764.32; 15.000 bao thuốc lá điều, nhập lậu, gồm: 6.000 (sáu nghìn) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Hero và 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Jet. Số tiền Việt Nam 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Căn cứ Công văn thẩm định số 60/CV-2024 HHTLVN ngày 29/02/2024 của H3 về việc thẩm định thuốc lá điều ngoại nhập lậu, xác định:

1. 02 mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu Jet và H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

2. Theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ T2 ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá.

3. Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ về: “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”, tại C, Mục 2, Điều 8 đã nêu rõ: “Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã xác định được, như sau: Nguyễn Công M là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền

tiêu xài Minh đăng thông tin tìm kiếm việc làm lên trang mạng xã hội Facebook (trang Page cụ thể M không nhớ). Sau đó, M được một người nam (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) kêu M cho số điện thoại để kết bạn Zalo trao đổi về công việc. Sau đó, có tài khoản Zalo tên “Tuan” kết bạn với tài khoản Zalo của M. Qua trao đổi, M được người nam trên thuê vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ địa bàn tỉnh Long An đến tỉnh Bình Dương với tiền công là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/lượt; M đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 25/02/2024, đối tượng trên liên hệ với M bằng Zalo tên “Tuan” và kêu M đi đến đường (M không nhớ rõ tên đường) thuộc huyện Đ, tỉnh Long An để nhận xe và thuốc lá vận chuyển đến tỉnh Bình Dương. Khi đến nơi, M nhìn thấy xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển số 51D-764.32 có sẵn chìa khóa xe, trên xe có để 15.000 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại và số tiền công là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, có đối tượng nam sử dụng Z tên “K” gọi và hướng dẫn cho M điều khiển xe ô tô biển số 51D-764.32 đi đến Khu dân cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giao thuốc lá. Khi M đi đến đường H, đoạn qua phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện, M bỏ chạy đến khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị bắt giữ.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số máy P4AT4272719, số khung MNCLMFF80NW187340, quá trình điều tra xác định, xe ô tô trên mang biển số 62C-185.94 do anh Nguyễn Hoàng N1, sinh năm 1992, cư trú tại Ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhưng xe này đang được thế chấp tại Ngân hàng TMCP T1 (T3), theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp số 252/2023/HDTD/DTA ngày 17/11/2023. Từ ngày 15/12/2023, anh N1 cho Công ty TNHH D1, địa chỉ tại Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1992, cư trú tại Khu phố F, thị trấn C, tỉnh Long An làm Giám đốc thuê (có hợp đồng) với giá 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng)/tháng. Ngày 12/02/2024, nam thanh niên (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng Căn cước công dân (bản photo) số 080094005192, mang tên Phạm Trọng H1, sinh năm 1994, cư trú tại Khu phố E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đến gặp anh N để thuê lại xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số khung MNCLMFF80NW187340, số máy P4AT4272719, biển số 62C-185.94. Quá trình điều tra, xác định số căn cước công dân 080094005192 được cấp cho anh Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1994, cư trú tại xã T, huyện C, tỉnh Long An. Quá trình làm việc, anh H2 khai nhận, anh H2 không thuê xe ô tô biển số 62C-185.94 và anh H2 cũng không biết sự việc trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh tại Khu phố E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An xác định không có ai tên Phạm Trọng H1 như địa chỉ nêu trên. Đối với hành vi sử dụng Căn cước công dân số 080094005192, mang tên Phạm Trọng H1 có dấu hiệu của tội Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức xảy ra tại địa bàn quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra quận B để thụ lý, xác minh theo thẩm quyền. Xét thấy, xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số khung MNCLMFF80NW187340, số máy P4AT4272719 là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với biển số 51D-764.32, quá trình điều tra xác định biển số 51D-764.32 là của xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado, màu đỏ, số máy LP2G190361231, số khung

MMM148EM0KH652784 do chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 1989, cư trú tại phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Năm 2022, chị L đã bán xe ô tô trên cho chị Nguyễn Trần Phương C1, sinh năm 2001, cư trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau đó, chị C1 đi làm thủ tục sang tên còn biển số 51D-764.32 hiện đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố H thu hồi theo quy định. Xét thấy, đây là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 6.000 (sáu nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Hero và 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Jet, xét thấy đây là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) do Nguyễn Công M phạm tội mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số IMEI 1: 354741660892713, số IMEI 2: 354741660948176 do M sử dụng để làm phương tiện phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung Ngân sách nhà nước.

Đối với đối tượng nam thuê Nguyễn Công M vận chuyển trái phép 15.000 bao thuốc lá điếu, nhập lậu các loại, nhãn hiệu Hero và J, do quá trình điều tra M khai nhận, người nam dùng Z tên “Khang” và “Tuan” để liên hệ với M và M không biết rõ nhân thân, lai lịch của những đối tượng này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B trích xuất dữ liệu danh thiếp hoặc mã QR, tin nhắn, cuộc gọi trong ứng dụng Zalo của điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số IMEI 1: 354741660892713, số IMEI 2: 354741660948176 nhưng không tìm thấy dữ liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

* Cáo trạng số 236/CT-VKSBD-P1 ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công M về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công M mức hình phạt từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số IMEI 1: 354741660892713, số IMEI 2: 354741660948176 thu giữ của Nguyễn Công M.

+ Tịch thu, tiêu huỷ: 01 biển số xe 51D-764.32; 6.000 (sáu nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Hero và 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Jet.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng N1 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số khung MNCLMFF80NW187340, số máy P4AT4272719.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt, nhưng đều đã có lời khai trình bày ý kiến của mình trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/02/2024, trên đường Đ, đoạn qua Khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Công M đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển số 51D-764.32 vận chuyển trái phép 15.000 (mười lăm nghìn) bao thuốc lá điếu, nhập lậu các loại nhãn hiệu Hero và J (đã được H3 về việc thẩm định thuốc lá điếu ngoại nhập lậu, xác định là thuốc lá điếu nhập lậu) thì bị lực lượng Công an thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm. Hành vi mà bị cáo thực hiện

đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, nguy hiểm cho xã hội, gây lũng đoạn thị trường, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao nên Hội đồng xét xử quyết định cho phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Đối với: Số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số IMEI 1: 354741660892713, số IMEI 2: 354741660948176 thu giữ của bị cáo Nguyễn Công M. Đây là số tiền thu lợi bất chính và phương tiện, công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 biển số xe 51D-764.32; 6.000 (sáu nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Hero và 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Jet. Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng và không được phép lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số máy P4AT4272719, số khung MNCLMFF80NW187340. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này do anh Nguyễn Hoàng N1 đứng tên chủ sở hữu; việc bị cáo Nguyễn Công M sử dụng chiếc xe này để vận chuyển hàng cấm thì anh N1 không biết nên trả lại cho anh N1.

Riêng, đối với hợp đồng thuê xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số máy P4AT4272719, số khung MNCLMFF80NW187340 giữa vợ chồng anh N1, chị G với Công ty TNHH D1 và hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu

Ford, màu đen, số máy P4AT4272719, số khung MNCLMFF80NW187340 giữa vợ chồng anh N1, chị G và Ngân hàng TMCP T1 - Chi nhánh Thành phố H được tách ra giải quyết thành vụ án dân sự khi các bên có yêu cầu.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

4.1. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số IMEI 1: 354741660892713, số IMEI 2: 354741660948176 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Công M.

4.2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biển số xe 51D-764.32; 6.000 (sáu nghìn) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Hero và 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Jet.

4.3. Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng N1 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, số máy P4AT4272719, số khung MNCLMFF80NW187340.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 016.25 ngày 30 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một; Ủy nhiệm chi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một ngày 24 tháng 10 năm 2024)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Nguyễn Thế Vọng